

Số: 686 /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2019

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định danh mục vị trí công tác và thời hạn luân phiên, điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của Bộ Tài chính**

### BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Quy định số 98-QĐ/TW ngày 07/10/2017 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 10/10/2014 của Ban Cán sự Đảng Bộ Tài chính về việc triển khai công tác luân chuyển, luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác, điều động công chức, viên chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục vị trí công tác và thời hạn luân phiên, điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức của Bộ Tài chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2650/QĐ-BTC ngày 15/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định danh mục vị trí công tác cần định kỳ chuyển đổi đối với cán bộ, công chức, viên chức tại các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ Tài chính. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính;
- Các tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ TCCB. <250b>



Đinh Tiên Dũng

## BỘ TÀI CHÍNH

### DANH MỤC VỊ TRÍ CÔNG TÁC VÀ THỜI HẠN LUÂN PHIÊN, ĐIỀU ĐỘNG CÔNG TÁC ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC GIỮ CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO CÁC ĐƠN VỊ THUỘC VÀ TRỰC THUỘC BỘ TÀI CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 686/QĐ-BTC ngày 19/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

STT	Danh mục vị trí công tác	Thời hạn phải thực hiện luân phiên linh vực công tác phụ trách trong nội bộ đơn vị	Thời hạn phải xem xét, thực hiện điều động sang đơn vị công tác khác	Ghi chú
A	<b>TẠI CƠ QUAN BỘ TÀI CHÍNH</b>			
1	Vụ trưởng và tương đương		Không quá 08 năm	Đối với các vị trí công tác đặc thù, chuyên môn sâu, có đối tượng quản lý riêng biệt, trong trường hợp đặc biệt, căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu công tác, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định
2	Phó Vụ trưởng và tương đương	Trong nội bộ Vụ, Cục: Từ 3-5 năm		Căn cứ theo tình hình thực tế, yêu cầu công tác, phẩm chất và năng lực của công chức, Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều động đối với công chức lãnh đạo sang công tác tại đơn vị khác phù hợp (Vụ, Cục, ...)
3	Trưởng phòng và tương đương		Sang phòng khác thuộc Vụ, Cục: Từ 05-07 năm	<ul style="list-style-type: none"><li>- Căn cứ theo tình hình thực tế, yêu cầu công tác, phẩm chất và năng lực của công chức, Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều động đối với công chức lãnh đạo sang công tác tại đơn vị khác phù hợp (Vụ, Cục thuộc Bộ Tài chính; ...)</li><li>- Đối với các vị trí công tác đặc thù, chuyên môn sâu, có đối tượng quản lý riêng biệt, căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu công tác, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.</li></ul>

STT	Danh mục vị trí công tác	Thời hạn phải thực hiện luân phiên lĩnh vực công tác phụ trách trong nội bộ đơn vị	Thời hạn phải xem xét, thực hiện điều động sang đơn vị công tác khác	Ghi chú
4	Phó Trưởng phòng và tương đương	Trong nội bộ của Phòng: Từ 3-5 năm	Sang Phòng và tương đương khác thuộc Vụ, Cục: Không quá 08 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ theo tình hình thực tế, yêu cầu công tác, phẩm chất và năng lực của công chức, Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều động đối với công chức lãnh đạo sang công tác tại đơn vị khác phù hợp (Vụ, Cục thuộc Bộ Tài chính; ...)</li> <li>- Đối với các vị trí công tác đặc thù, chuyên môn sâu, có đối tượng quản lý riêng biệt, căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu công tác, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.</li> </ul>
B	<b>KHÓI CƠ QUAN TỔNG CỤC</b>			
I	<b>TẠI CƠ QUAN TỔNG CỤC</b>			
1	Tổng cục trưởng và tương đương		Không quá 08 năm	
2	Phó Tổng cục trưởng và tương đương	Trong nội bộ Tổng cục: từ 03 - 05 năm		Căn cứ theo tình hình thực tế, yêu cầu công tác, phẩm chất và năng lực của công chức, Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều động đối với công chức lãnh đạo sang công tác tại đơn vị khác phù hợp (Tổng cục; Vụ, Cục thuộc Bộ Tài chính, ...)
3	Vụ trưởng và tương đương		Không quá 08 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp điều động sang đơn vị khác ngoài Tổng cục thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo yêu cầu thực tế.</li> <li>- Đối với các vị trí công tác đặc thù, chuyên môn sâu, có đối tượng quản lý riêng biệt, căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu công tác, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.</li> </ul>

STT	Danh mục vị trí công tác	Thời hạn phải thực hiện luân phiên lĩnh vực công tác phụ trách trong nội bộ đơn vị	Thời hạn phải xem xét, thực hiện điều động sang đơn vị công tác khác	Ghi chú
4	Phó Vụ trưởng và tương đương	Trong nội bộ Vụ: từ 03 - 05 năm		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ theo tình hình thực tế, yêu cầu công tác, phẩm chất và năng lực của công chức, Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều động đối với công chức, viên chức lãnh đạo sang công tác tại đơn vị khác phù hợp.</li> <li>- Đối với các vị trí công tác đặc thù, chuyên môn sâu, có đối tượng quản lý riêng biệt, căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu công tác, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.</li> </ul>
5	Trưởng phòng và tương đương		Sang phòng khác thuộc Cục và tương đương: Từ 05 - 07 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ theo tình hình thực tế, yêu cầu công tác, phẩm chất và năng lực của công chức, Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều động công chức, viên chức lãnh đạo sang công tác tại đơn vị khác (Vụ, Cục, ...)</li> <li>- Đối với các vị trí công tác đặc thù, chuyên môn sâu, có đối tượng quản lý riêng biệt, căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu công tác, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.</li> </ul>
6	Phó Trưởng phòng và tương đương	Trong nội bộ phòng: từ 03 - 05 năm	Sang Phòng và tương đương khác thuộc Cục: không quá 08 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ theo tình hình thực tế, yêu cầu công tác, phẩm chất và năng lực của công chức, Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều động công chức, viên chức lãnh đạo sang công tác tại đơn vị khác (Vụ, Cục, ...)</li> <li>- Đối với các vị trí công tác đặc thù, chuyên môn sâu, có đối tượng quản lý riêng biệt, căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu công tác, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.</li> </ul>

STT	Danh mục vị trí công tác	Thời hạn phải thực hiện luân phiên lĩnh vực công tác phụ trách trong nội bộ đơn vị	Thời hạn phải xem xét, thực hiện điều động sang đơn vị công tác khác	Ghi chú
<b>II TẠI CỤC TRỰC THUỘC TỔNG CỤC Ở CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG</b>				
1	Cục trưởng và tương đương		Không quá 08 năm	Trường hợp có đặc thù phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định
2	Phó Cục trưởng và tương đương	Từ 3-5 năm (trong nội bộ của Cục)		Căn cứ theo tình hình thực tế, yêu cầu công tác, phẩm chất và năng lực của công chức, Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều động đổi với công chức lãnh đạo sang công tác tại đơn vị khác phù hợp.
3	Trưởng phòng và tương đương		Sang đơn vị khác thuộc Cục: không quá 08 năm	Đối với các vị trí công tác đặc thù, chuyên môn sâu, có đối tượng quản lý riêng biệt, căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu công tác, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định
4	Phó Trưởng phòng và tương đương	Trong nội bộ Phòng: Từ 3-5 năm	Sang đơn vị khác thuộc Cục: Không quá 08 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp điều động sang Cục khác thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo yêu cầu thực tế;</li> <li>- Đối với các vị trí công tác đặc thù, chuyên môn sâu, có đối tượng quản lý riêng biệt, căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu công tác, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định</li> </ul>
<b>III CÁP CHI CỤC TRỰC THUỘC CỤC TRỰC THUỘC TỔNG CỤC Ở CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG</b>				
1	Chi cục trưởng		Sang đơn vị khác thuộc Cục: không quá 08 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp điều động sang Cục khác thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo yêu cầu thực tế;</li> <li>- Trường hợp đặc biệt, có đặc thù, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định</li> </ul>
2	Phó Chi cục trưởng	Trong nội bộ chi cục: Từ 3-5 năm	Sang đơn vị khác thuộc Cục: không quá 08 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp điều động sang Cục khác thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định yêu cầu thực tế;</li> <li>- Trường hợp đặc biệt, có đặc thù, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định</li> </ul>

STT	Danh mục vị trí công tác	Thời hạn phải thực hiện luân phiên lĩnh vực công tác phụ trách trong nội bộ đơn vị	Thời hạn phải xem xét, thực hiện điều động sang đơn vị công tác khác	Ghi chú
3	Tổ trưởng, Đội trưởng	Trong nội bộ chi cục: Từ 3-5 năm	Sang đơn vị khác thuộc Cục: không quá 08 năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp điều động sang Cục khác thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định yêu cầu thực tế;</li> <li>- Trường hợp đặc biệt, có đặc thù, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định</li> </ul>
4	Tổ Phó, Đội phó	Trong nội bộ Tổ, đội: từ 2-3 năm;	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sang Tổ, đội khác thuộc Chi cục: từ 3-5 năm;</li> <li>- Sang đơn vị khác thuộc Cục: Không quá 08 năm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp điều động sang Cục khác thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định yêu cầu thực tế;</li> <li>- Trường hợp đặc biệt, có đặc thù, phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định</li> </ul>

## BỘ TÀI CHÍNH

### DANH MỤC VỊ TRÍ CÔNG TÁC VÀ THỜI HẠN ĐỊNH KỲ CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC KHÔNG GIỮ CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 686/QĐ-BTC ngày 19/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

STT	Tên đơn vị	Vị trí công tác định kỳ chuyển đổi	Thời hạn chuyển đổi	Ghi chú
1	Vụ Ngân sách Nhà nước	Tất cả các vị trí công tác chuyên môn	3 - 5 năm	
2	Vụ Đầu tư	1. Công chức làm công tác thẩm định dự án đầu tư 2. Công chức làm công tác quyết toán vốn đầu tư 3. Công chức làm công tác quản lý vốn đầu tư các đơn vị ở trung ương 4. Công chức làm công tác quản lý vốn đầu tư các đơn vị ở địa phương	3 năm	
3	Vụ I	1. Công chức làm công tác quản lý tài chính, ngân sách của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Ban Cơ yếu Chính phủ 2. Công chức làm công tác quản lý nguồn vốn đặc biệt 3. Công chức làm công tác quản lý nguồn vốn chuẩn bị động viên 4. Công chức làm công tác quản lý nguồn vốn Chương trình Biển Đông - Hải đảo	3 - 5 năm	
4	Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp	Công chức làm công tác quản lý tài chính, ngân sách, tài sản của Nhà nước tại các bộ, ngành	3 - 5 năm	

STT	Tên đơn vị	Vị trí công tác định kỳ chuyển đổi	Thời hạn chuyển đổi	Ghi chú
5	<b>Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính</b>	1. Công chức trực tiếp theo dõi, giám sát việc thực hiện cơ chế tài chính đối với các tổ chức, đơn vị: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Ngân hàng phát triển Việt Nam; Ngân hàng Chính sách xã hội; Các Ngân hàng thương mại Nhà nước; Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; các tổ chức tài chính phi ngân hàng, các trung gian tài chính và các tổ chức tài chính khác	3 - 5 năm	
		2. Công chức tiếp nhận, kiểm tra và thẩm định hồ sơ cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh xổ số, đặt cược, casino, trò chơi điện tử có thưởng	2 - 3 năm	
6	<b>Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm</b>	1. Công chức thực hiện thẩm định hồ sơ xin cấp giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm; doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, Giấy phép đặt văn phòng đại diện doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài	2 - 3 năm	
		2. Công chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm	3 - 5 năm	
		3. Công chức thực hiện thanh tra chuyên ngành bảo hiểm		
		4. Công chức làm công tác kế toán nội bộ		

STT	Tên đơn vị	Vị trí công tác định kỳ chuyển đổi	Thời hạn chuyển đổi	Ghi chú
7	Cục Quản lý và giám sát Kế toán, Kiểm toán	1. Công chức theo dõi, quản lý, cấp phát chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán 2. Công chức tham gia Tổ giúp việc Hội đồng thi kiểm toán viên và kế toán viên hành nghề cấp nhà nước 3. Công chức theo dõi, quản lý cấp phôi, chứng chỉ bồi dưỡng chứng chỉ kế toán trưởng 4. Công chức theo dõi, quản lý cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kế toán, kiểm toán độc lập; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kế toán, kiểm toán độc lập 5. Công chức theo dõi, quản lý các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán, Hội nghề nghiệp	2 - 3 năm	
8	Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại	1. Công chức làm công tác quản lý vay và trả nợ 2. Công chức làm công tác cấp và quản lý bảo lãnh của Chính phủ 3. Công chức làm công tác quản lý tài chính các nguồn viện trợ của nước ngoài cho Việt Nam và viện trợ của Việt Nam cho nước ngoài 4. Công chức làm công tác kế hoạch và quản lý rủi ro 5. Công chức làm công tác thống kê và thanh toán nợ 6. Công chức làm công tác kế toán nội bộ	3 - 5 năm	
9	Vụ Tổ chức cán bộ	1. Công chức làm công tác quản lý tổ chức - biên chế, thi tuyển dụng, thi nâng ngạch 2. Công chức làm công tác quản lý nhân sự 3. Công chức làm công tác quản lý đào tạo 4. Công chức làm công tác kiểm tra	3 - 5 năm	

STT	Tên đơn vị	Vị trí công tác định kỳ chuyển đổi	Thời hạn chuyển đổi	Ghi chú
10	Cục Kế hoạch - Tài chính	1. Công chức làm công tác quản lý tài chính đối với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính 2. Công chức làm công tác quản lý tài chính đối với các dự án công nghệ thông tin, các dự án ODA của các đơn vị thuộc Bộ Tài chính 3. Công chức làm công tác quản lý tài sản đối với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính 4. Công chức làm công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ 5. Công chức làm công tác tài vụ, kế toán cơ quan Bộ Tài chính 6. Công chức làm công tác quản lý đầu tư XDCB đối với các đơn vị thuộc Bộ Tài chính 7. Công chức làm công tác quản lý và tổ chức thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị, hàng hóa của cơ quan Bộ Tài chính	3 - 5 năm	
11	Thanh tra Bộ	1. Công chức làm công tác thanh tra, kiểm tra ngân sách nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thanh tra, kiểm tra vốn đầu tư xây dựng; thanh tra, kiểm tra tài chính tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; thanh tra, kiểm tra tài chính đối với các doanh nghiệp; thanh tra, kiểm tra giá và các quỹ tài chính; thanh tra kiểm tra hành chính 2. Công chức làm công tác thanh tra, kiểm tra chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng 3. Công chức làm công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành Luật tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo 4. Công chức làm công tác kiểm tra việc xử lý sau thanh tra, kiểm tra	3 năm	

STT	Tên đơn vị	Vị trí công tác định kỳ chuyển đổi	Thời hạn chuyển đổi	Ghi chú
12	Cục Tin học và Thông kê tài chính	1. Công chức thực hiện thẩm định dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và thống kê 2. Công chức làm công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình, hiệu quả triển khai dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và thống kê tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Bộ Tài chính 3. Công chức làm công tác xây dựng dự toán, kế toán nội bộ	3 năm	
13	Cục Quản lý giá	1. Công chức làm công tác thẩm định phương án giá 2. Công chức làm công tác định giá trong đấu giá tài sản 3. Công chức quản lý các đơn vị có chức năng thẩm định giá, thẩm định viên về giá 4. Công chức làm công tác kế toán nội bộ	3 - 5 năm	
14	Cục Quản lý Công sản	1. Công chức làm công tác quản lý tài sản nhà nước khu vực hành chính sự nghiệp của các Bộ, cơ quan khác ở trung ương 2. Công chức làm công tác kế toán nội bộ	3 năm	
15	Cục Tài chính doanh nghiệp	1. Công chức làm công tác quản lý Nhà nước về tài chính và theo dõi hoạt động của các Tập đoàn, Tổng công ty, Doanh nghiệp, Liên minh hợp tác xã 2. Công chức làm công tác quản lý Nhà nước về tài chính đối với việc cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp thành doanh nghiệp 3. Công chức làm công tác xử lý các vấn đề liên quan đến tài chính doanh nghiệp 4. Công chức làm công tác kế toán nội bộ	3 - 5 năm	

STT	Tên đơn vị	Vị trí công tác định kỳ chuyển đổi	Thời hạn chuyển đổi	Ghi chú
16	Tổng cục Dự trữ Nhà nước	1. Công chức làm công tác quản lý giá phí 2. Công chức làm công tác quản lý hàng dự trữ quốc gia 3. Công chức làm công tác thanh tra chuyên ngành dự trữ 4. Công chức làm công tác kỹ thuật bảo quản 5. Công chức làm công tác quản lý tài chính, tài vụ, quản trị, tài sản và xây dựng cơ bản của ngành 6. Công chức làm công tác tuyển dụng, đào tạo, thi tuyển, thi nâng ngạch công chức; công tác nhân sự	3 năm	Riêng Thủ kho từ 3-5 năm và tại thời điểm không bảo quản hàng hóa
17	Tổng cục Thuế	1. Công chức quản lý thuế tại các Đội thuế liên phường, xã; cán bộ quản lý thu lệ phí trước bạ và thu khác 2. Công chức làm công tác thanh tra thuế, kiểm tra thuế 3. Công chức trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính thuế: thủ tục đăng ký thuế, cấp mã số thuế, mua bán hóa đơn, tiếp nhận hồ sơ khai thuế...; trực tiếp xử lý hồ sơ xóa nợ thuế, miễn, giảm thuế, hoàn thuế; trả lời chính sách thuế 4. Công chức làm công tác tuyển dụng, đào tạo, thi tuyển, thi nâng ngạch công chức; công tác nhân sự; kiểm tra nội bộ 5. Công chức làm công tác quản lý tài chính, tài vụ, quản trị, tài sản và xây dựng cơ bản của ngành tại cơ quan thuế các cấp	3 năm 3 - 5 năm	

STT	Tên đơn vị	Vị trí công tác định kỳ chuyển đổi	Thời hạn chuyển đổi	Ghi chú
18	Tổng cục Hải quan	1. Công chức làm công tác kiểm tra chi tiết hồ sơ hải quan (bao gồm cả hồ sơ, giá, thuế)	2 năm	
		2. Công chức làm công tác quản lý rủi ro		
		3. Công chức làm công tác kiểm tra thực tế hàng hóa		
		4. Công chức làm công tác giám sát hàng hóa, hành lý xuất nhập khẩu; phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh		
		5. Công chức làm công tác kiểm soát chống buôn lậu	2 - 3 năm	
		6. Công chức làm công tác trị giá tính thuế		
		7. Công chức làm công tác thanh tra, kiểm tra sau thông quan	3 - 5 năm	
		8. Công chức làm công tác tuyển dụng, đào tạo, thi tuyển, thi nâng ngạch công chức; công tác nhân sự		
		9. Công chức làm công tác quản lý tài chính, tài vụ, quản trị, tài sản và xây dựng cơ bản của ngành		
19	Kho bạc Nhà nước	1. Công chức làm công tác nghiệp vụ kế toán ngân sách nhà nước	2 - 3 năm	
		2. Công chức làm công tác nghiệp vụ kiểm soát thanh toán chi ngân sách nhà nước		
		3. Công chức thực hiện thanh tra chuyên ngành	3 năm	
		4. Công chức làm công tác nghiệp vụ giao dịch ngân quỹ nhà nước		
		5. Công chức làm công tác tuyển dụng, đào tạo, thi tuyển, thi nâng ngạch công chức; công tác nhân sự	3 - 5 năm	
		6. Công chức làm công tác nghiệp vụ kho quỹ (áp dụng đối với công chức làm nghiệp vụ kiểm ngân tại quầy thu chi và thủ kho tiền tại Kho bạc Nhà nước các cấp)		
		7. Công chức làm công tác quản lý tài chính, tài vụ, quản trị, tài sản và xây dựng cơ bản của ngành		

STT	Tên đơn vị	Vị trí công tác định kỳ chuyển đổi	Thời hạn chuyển đổi	Ghi chú
20	<b>Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</b>	1. Công chức làm công tác Quản lý kinh doanh chứng khoán, Quản lý chào bán chứng khoán, Giám sát công ty đại chúng, Quản lý công ty quản lý quỹ và quỹ đầu tư chứng khoán, Giám sát thị trường chứng khoán, Thanh tra chứng khoán	3 năm	
		2. Công chức làm công tác tuyển dụng, đào tạo, thi tuyển, thi nâng ngạch công chức; công tác nhân sự	3 - 5 năm	
		3. Công chức làm công tác quản lý tài chính, tài vụ, quản trị, tài sản và xây dựng cơ bản của ngành		
21	<b>Khối các trường và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Tài chính</b>	1. Viên chức làm công tác đào tạo (liên quan đến quản lý, cấp phát các loại văn bằng, chứng chỉ, bằng điểm)	2 - 3 năm	
		2. Viên chức làm công tác tuyển dụng, đào tạo, thi tuyển, thi nâng ngạch; công tác nhân sự	3-5 năm	
		3. Viên chức làm công tác quản lý tài chính, tài vụ, quản trị, tài sản và xây dựng cơ bản		

*Ghi chú: Thời hạn định kỳ chuyển đổi không bao gồm thời gian tập sự của công chức, viên chức*